

Đồng Hới, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S (Trước đây là Công ty TNHH S); trụ sở chính: 128 N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An; người đại diện theo pháp luật: Ông Somyot N – chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Cổ phần S; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Chính L (Theo Quyết định số 282/2023/UQ-SVN ngày 25/10/2023 của Công ty Cổ phần S); địa chỉ: Số 362 đường Trần Hưng Đ, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1991; địa chỉ thường trú: Tổ 5, tổ dân phố 1, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tiền gốc và tiền lãi:

Tính đến ngày 12/7/2024 bị đơn anh Nguyễn Thanh L xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần S tổng số tiền **63.004.000** đồng (Sáu mươi ba triệu không trăm linh bốn nghìn đồng) bao gồm: Tiền gốc: 44.954.000 đồng; Lãi trong hạn : 1.977.000 đồng; Lãi quá hạn : 2.966.000 đồng; Phí hao mòn và bảo dưỡng : 12.216.000 đồng; Phí quản lý hồ sơ : 891.000 đồng theo Hợp đồng cầm cố tài sản

số BYT231101008NA20X ngày 28/11/2023 giữa Công ty Cổ phần S với anh Nguyễn Thanh L.

* Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Anh Nguyễn Thanh L phải thanh toán Công ty Cổ phần S toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh chậm nhất đến hết ngày 12/9/2024.

Kể từ ngày 13/7/2024 anh Nguyễn Thanh L còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả thêm khoản tiền lãi, lãi phát sinh và các loại phí phát sinh trên số tiền phải thi hành án cho Công ty Cổ phần S theo mức lãi suất quy định tại theo Hợp đồng cầm cố số BYT231101008NA20X ngày 28/11/2023 mà hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết toàn bộ nợ cho Công ty.

Sau khi anh Nguyễn Thanh L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần S thì Công ty Cổ phần S phải trả lại cho anh Nguyễn Thanh L 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe tải mang BKS:73C-127.60; Loại xe: TMT; Màu: xanh; Số khung: RRT05035DL1A00436 - Số máy: 4A168C40Q200843167D; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002558 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 02/04/2021 mang tên Nguyễn Thanh L theo Hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã ký với Chi Nhánh Quảng Bình 02 - Công ty TNHH S số BYT231101008NA20X ngày 28/11/2023.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Thanh L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.575.100 đồng, Công ty Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 1.575.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số: 0001310 ngày 03/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

